

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện theo ủy quyền của ông Việt: Bà Ngô Thanh T, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Bà Trương Thị L, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Tuấn V và bà Trương Thị L đồng ý hủy các hợp đồng sau:

+ Hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 17/5/2022 đối với thửa đất có diện tích 60m x 50m.

+ Hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 17/5/2022 đối với thửa đất có diện tích ngang 100m, dài hết đất.

Cả 02 thửa đất cùng tọa lạc tại ấp H, xã H, huyện H, tỉnh Bình Phước

- Bà Trương Thị L có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Tuấn V số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

Thời hạn trả tiền là ngày 22 tháng 3 năm 2024

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà L chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí DSST không có giá ngạch và 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) án phí DSST có giá ngạch. Ông V không phải chịu án phí DSST và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh là 12.800.000đ theo biên lai số 0010759 ngày 06/10/2023.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên